

**ĐẢNG BỘ TỈNH KIÊN GIANG  
ĐẢNG ỦY KHỐI  
CÁC CƠ QUAN-DOANH NGHIỆP TỈNH**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Kiên Giang, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

\*

Số 140-KH/ĐUK

**KẾ HOẠCH**

**chỉ đạo đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở và Đại hội Đảng bộ khối  
các Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh lần thứ VIII,  
nhiệm kỳ 2025-2030**

-----

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 229-KH/TU, ngày 17/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Đảng ủy khối các Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh (*Đảng ủy Khối*) xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối và Đại hội Đảng bộ khối các Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh (*Đảng bộ Khối*) lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

**I- YÊU CẦU**

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối và Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030 phải được các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ và niềm tin của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội chi bộ, đảng bộ; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển gắn với nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ

phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế và có tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, quan tâm ở các vị trí, lĩnh vực quan trọng. Cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với người lao động và nhân dân; có năng lực lãnh đạo và có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; thận trọng từng bước “làm đến đâu chắc đến đó”; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ tới. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, có kinh nghiệm thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để “lọt” vào cấp ủy khóa mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “lợi ích nhóm”, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để

bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh,... của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

## II- NỘI DUNG

### 1. Nội dung đại hội

Đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở và Đại hội Đảng bộ Khối, nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện 4 nội dung sau: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030. (2). Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp. (3) Bầu ban chấp hành chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030 (*chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức chỉ bầu bí thư, nếu cần bầu 01 phó bí thư*). (4). Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 3 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

### 2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

#### 2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội chi bộ, đảng bộ gồm 2 báo cáo chủ yếu

- Báo cáo chính trị của chi bộ, đảng bộ là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ 2025-2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025-2030.

\* Lưu ý: Đối với chi bộ có chi ủy thì làm báo cáo riêng, nơi không có chi ủy thì gắn trách nhiệm lãnh đạo của đồng chí bí thư, phó bí thư hoặc của đồng chí bí thư chi bộ vào báo cáo chính trị.

## **2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện**

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức tuyên truyền phù hợp về dự thảo báo cáo chính trị đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động để tham gia đóng góp ý kiến. Đối với văn kiện Đại hội Đảng bộ Khối sẽ công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Đảng ủy Khối để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi các tổ chức đảng, đảng viên trong khối. Các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội đảng các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

- Thời gian chuẩn bị văn kiện đại hội chi bộ, đảng bộ: Đối với cấp cơ sở phải dự thảo xong trong tháng 02/2025 (*nơi được chọn làm điểm thì dự thảo văn kiện phải hoàn thành trước tháng 12/2024*), Đảng bộ Khối dự thảo xong vào đầu tháng 3/2025 để đưa ra lấy ý kiến tại đại hội cấp cơ sở và lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

- Các cấp ủy chỉ đạo tổng hợp đầy đủ ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; ý kiến thảo luận của đại hội cấp dưới đối với các văn kiện đại hội, đề đoàn chủ tịch báo cáo với đại hội đảng cấp mình thảo luận thông qua, nhất là làm rõ những vấn đề còn ý kiến khác nhau. Các cấp ủy chuẩn bị để đoàn chủ tịch đại hội tổ chức biểu quyết thông qua những vấn đề cụ thể, quan trọng về văn kiện tại đại hội.

- Để chuẩn bị tốt văn kiện đại hội, các cấp ủy phải tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện tại chi bộ, đảng bộ mình đối với các kết luận, quy định, nghị quyết, chương trình, kế hoạch quan trọng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; của cấp ủy cấp trên và cấp mình trong nhiệm kỳ qua.

### **3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy**

#### **3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên**

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 và Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII, Quy định số 2272-QĐ/TU, ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình (*Phụ lục 1*).

#### **3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy**

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy (*là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp*): Cấp cơ sở tháng 4/2025; Đảng bộ Khối tháng 6/2025.

#### **3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy**

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp (*Phụ lục 2*).

*\*Lưu ý:* Riêng đối với các chi bộ có tính chất đặc thù như: Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh Kiên Giang,... thì tùy theo tình hình thực tế của từng đơn vị mà cơ cấu nhân sự tham gia cấp ủy và giữ chức bí thư, phó bí thư chi bộ cho phù hợp, không áp dụng tại Điểm 3.3 này.

#### **3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy**

##### **3.4.1. Cơ cấu cấp ủy**

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những vị trí, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương: Không nhất thiết bí thư, phó bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nào cũng phải có người tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; Không nhất thiết bí thư cấp ủy, chi bộ trực thuộc và lãnh đạo phòng, khoa, đơn vị trực thuộc nào cũng phải có người tham gia cấp ủy cơ sở. Quan tâm những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Cơ bản thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đối với nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn; các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy thì tùy tình hình có thể cơ cấu cấp phó làm bí thư cấp ủy, chi bộ.

- Quan tâm cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy (nơi có điều kiện) bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phần đầu đời mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy các cấp và phần đầu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ 2025-2030, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỷ lệ, cơ cấu cấp ủy theo Kế hoạch này, thì phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

#### **3.4.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy**

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy các cấp (quy định tại Phụ lục 3).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định của cấp ủy có thẩm quyền.

#### **3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy**

Quy trình nhân sự, gồm: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy. (2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy (Phụ lục 4).

#### **3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội**

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đối với cấp cơ sở ở những nơi có đủ điều kiện (nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao); phải xin ý kiến trước và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý.

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cho ý kiến chỉ đạo.

### **4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên**

#### **4.1. Số lượng đại biểu đại hội**

- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Khối không quá 300 đại biểu.

- Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Những đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên, có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được Đảng ủy Khối đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu. Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ cơ sở do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định.

#### **4.2. Cơ cấu đại biểu đại hội**

- Căn cứ số lượng đại biểu Đại hội đã quy định nêu trên, cấp ủy triệu tập đại hội phân bổ đại biểu đại hội bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính; tăng số lượng đại biểu các ngành, lĩnh vực quan trọng từ 1 đến 2 đại biểu (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng cơ cấu đại biểu Đại hội Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2025-2030.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

#### **5. Thời gian tiến hành đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở và Đảng bộ Khối**

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 02 ngày bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025 (*nếu đảng ủy cơ sở có đảng bộ bộ phận trực thuộc thì phải chỉ đạo đại hội đảng bộ bộ phận xong trước khi đại hội đảng bộ cơ sở*). Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối không quá 03 ngày, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

- Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, Đảng bộ Khối không quá 1/2 ngày. Cấp cơ sở nói chung không họp trừ bị, nếu có thì tổ chức họp không quá 01 buổi và phải được sự đồng ý của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm: Cấp cơ sở vào đầu quý I/2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chọn Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh và Đảng bộ Công ty Điện lực Kiên Giang làm điểm chỉ đạo đại hội cấp cơ sở để rút kinh nghiệm chung.

- Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 trước 06 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### **6. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội**

- Thực hiện việc phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Đối với cán bộ không tái cử thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc của cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy cơ sở căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, hướng dẫn của các ban, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối, xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 229-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch thực hiện của Đảng ủy Khối và các nội dung có liên quan tại hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối (*mở rộng*) vào ngày 31/7/2024.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thành lập các tiểu ban, cấp ủy các đảng bộ cơ sở thành lập các tổ tham mưu, giúp việc để chuẩn bị và tổ chức đại hội gồm: Tiểu ban (Tổ) văn kiện, Tiểu ban (Tổ) nhân sự, Tiểu ban (Tổ) tuyên truyền-khánh tiết, Tiểu ban (Tổ) phục vụ đại hội,...; chỉ ủy chỉ bộ cơ sở phân công cấp ủy viên chịu trách nhiệm thực hiện về văn kiện, nhân sự, tuyên truyền-khánh tiết và phục vụ đại hội. Đảng ủy Khối phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ và cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự và tổ chức đại hội của đảng bộ, chỉ bộ cơ sở; tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với những nơi có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

4. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các đảng bộ, chỉ bộ cơ sở báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy khóa mới, khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý mới tiến hành đại hội.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối được phân công theo dõi, phụ trách đảng bộ, chỉ bộ nào thì chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội ở đảng bộ, chỉ bộ đó.

5. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội ở cấp mình; báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chuẩn y cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030. Xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

6. Văn phòng Đảng ủy Khối triển khai Hướng dẫn số 11-HD/VPTU, ngày 17/7/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy về thể thức văn bản đại hội đảng bộ, chỉ bộ, xác nhận chữ ký các văn bản đại hội (*kèm theo mẫu danh mục hồ sơ đại hội*). Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự trù kinh phí tổ chức Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030 theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy.

7. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các ban, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp trong khối; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Kế hoạch này được phổ biến đến chỉ bộ. *Chánh*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (để b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các ban, CQ tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu VP, BTC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Trần Chí Viễn**



## PHỤ LỤC 1

### TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 40-KH/ĐUK, ngày 06/8/2024  
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

#### 1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (*24 tháng*); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (*12 tháng*), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(6) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

## 2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) *Tiêu chuẩn chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối*: Thực hiện theo Quy định số 2272-QĐ/TU, ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(2) *Tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; cấp ủy viên, viên ban thường vụ và các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở*: Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Khối căn cứ vào tiêu chuẩn chung (nêu tại Mục 1 phụ lục này) và các quy định có liên quan, có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quy định cụ thể cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn.

**Lưu ý**: Khi có quy định, hướng dẫn mới của Trung ương và Tỉnh ủy thì thực hiện theo quy định, hướng dẫn mới.

---

**PHỤ LỤC 2****ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025-2030***theo Kế hoạch số 140-KH/ĐUK, ngày 06/8/2024  
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*

-----

**1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy**

Đối với Đảng ủy Khối: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây).

**2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy**

2.1. Đối với Đảng ủy Khối: Nam sinh từ tháng 3/1966, nữ sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây).

2.2. Đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp: Về độ tuổi tái cử cấp ủy đối với các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp ủy trong đảng bộ, chi bộ trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp; bí thư, phó bí thư đảng ủy là tổng giám đốc công ty còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

-----



### PHỤ LỤC 3

## SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 40 -KH/ĐUK, ngày 06/8/2024  
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

-----

### I- SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN ĐẢNG ỦY KHỐI NHIỆM KỲ 2025-2030

#### 1. Số lượng

Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối 29 đồng chí (kể cả các đồng chí được Tỉnh ủy điều động, luân chuyển giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối nằm trong số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối) .

#### 2. Định hướng cơ cấu

(1) Thường trực Đảng ủy Khối, 03 đồng chí; (2) Lãnh đạo Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, 02 đồng chí; (3) Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối, 02 đồng chí; (4) Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, 02 đồng chí; (5) Lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy Khối, 01 đồng chí; (6) Lãnh đạo đoàn thể làm chuyên trách (đoàn thanh niên), 01 đồng chí; (7) Bí thư, phó bí thư cấp ủy, chi bộ cơ sở trong một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp làm kiêm nhiệm, 18 đồng chí.

### II- SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY KHỐI NHIỆM KỲ 2025-2030

#### 1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối 09 đồng chí.

- Dự kiến cơ cấu: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối, Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; Bí thư cấp ủy, chi bộ cơ sở một số cơ quan, doanh nghiệp (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,...) làm kiêm nhiệm.

#### 2. Phó Bí thư Đảng ủy Khối

Số lượng Phó Bí thư Đảng ủy Khối 02 đồng chí.

### III- CẤP CƠ SỞ

- Số lượng ủy viên ban chấp đảng bộ cơ sở không quá 15 đồng chí, ủy viên ban thường vụ không quá 05 đồng chí, bầu từ 01 đến 02 phó bí thư; những nơi số lượng cấp ủy từ 09 đến 13 đồng chí, được bầu ban thường vụ 03 đồng chí, bầu 01 phó bí thư; những cơ sở có số lượng dưới 09 cấp ủy viên, không bầu ban thường vụ.

- Chi bộ cơ sở có từ 09 đảng viên chính thức trở lên thì bầu chi ủy từ 03 đến 05 đồng chí, có 01 phó bí thư; chi bộ cơ sở có dưới 09 đảng viên chính thức thì bầu bí thư, nếu cần thì bầu thêm 01 phó bí thư.

- Đảng bộ bộ phận thì bầu cấp ủy từ 05 đến 07 đồng chí, bầu 01 phó bí thư; không bầu ban thường vụ và ủy ban kiểm tra.



## PHỤ LỤC 4

### QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY CÁC CẤP TRONG KHỐI NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số/40-KH/ĐUK, ngày 06/8/2024  
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

-----

#### A- ĐỐI VỚI ĐẢNG ỦY KHỐI

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự.

##### 1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

##### 2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(1)</sup> trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

<sup>1</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 29 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 09 người; số lượng được giới thiệu 18 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

**(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**- Thành phần:**

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; trưởng, phó các ban, cơ quan tham mưu, giúp việc, các đoàn thể của Đảng ủy Khối; bí thư cấp ủy, chỉ bộ cơ sở trực thuộc.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(2)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

**(3) Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(3)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

<sup>2</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 29 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 09 người; số lượng được giới thiệu 16 người *(tính theo số dư 25%)*. Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

<sup>3</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 29 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 09 người; số lượng được giới thiệu 14 người *(tính theo số dư 20%)*. Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

**(4) Bước 4: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(4)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

**(5) Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối**

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(5)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

**\* Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Đối với cấp cơ sở có khó khăn về nguồn nhân sự thì báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) cho ý kiến cụ thể về số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được bầu.

<sup>4</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 29 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 09 người; số lượng được giới thiệu 13 người (tính theo số dư 15%. Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

<sup>5</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 29 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 09 người; số cấp ủy viên còn lại là 09 người; số lượng được giới thiệu từ 12 hoặc 13 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

## B- ĐỐI VỚI CẤP CƠ SỞ

### I- Đối với Đảng bộ cơ sở

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự.

#### 1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

##### (1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

##### (2) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

#### 2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

##### (1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

##### **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>6</sup> trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều

<sup>6</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 08 người; số cấp ủy viên còn lại là 07 người; số lượng được giới thiệu 11 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy các đoàn thể thuộc đảng ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

**(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**- Thành phần:**

Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các phòng, đơn vị trực thuộc; bí thư chi bộ trực thuộc; trưởng các đoàn thể.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

**(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

**(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ đảng ủy, thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15%

(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

**(5) Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ**

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

**\* Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

**II- Đối với chi bộ cơ sở**

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự, gồm 03 bước:

**(1) Bước 1:** Hội nghị chỉ ủy chi bộ (nơi không có chỉ ủy thì bí thư và phó bí thư chi bộ).

Căn cứ tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng được cấp có thẩm quyền quy định và trên cơ sở quy hoạch chỉ ủy khóa mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm, chỉ ủy khóa cũ bàn dự kiến nhân sự tham gia chỉ ủy khóa mới (có số dư), bí thư, phó bí thư chi bộ và tiến hành giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới bằng phiếu kín.

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này.

**(2) Bước 2:** Hội nghị chỉ ủy mở rộng.

Trên cơ sở dự kiến nhân sự tham gia chỉ ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nhân sự được lựa chọn giới thiệu tham gia chỉ ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới phải đạt số phiếu đồng ý từ 50% trở lên trên tổng số đại biểu có mặt và lấy từ cao xuống cho đủ số lượng theo quy định (kể cả số dư trong tổng số cấp ủy viên được ấn định), trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số

phiếu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.

*Thành phần:* các đồng chí chi ủy viên; lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (là đảng viên); trưởng các đoàn thể (nếu có).

*(3) Bước 3: Hội nghị chi bộ.*

Chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ) báo cáo kết quả nhân sự được giới thiệu tham gia chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới tại Hội nghị Bước 2; chi bộ tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu bằng phiếu kín.

Nhân sự được lựa chọn giới thiệu tham gia chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới phải đạt số phiếu đồng ý từ 50% trở lên trên tổng số đảng viên có mặt và lấy từ cao xuống cho đủ số lượng theo quy định (*kể cả số dư trong tổng số cấp ủy viên được ấn định*), trường hợp có 02 người trở lên có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy (*chi bộ*) giới thiệu. Nếu nhân sự giới thiệu sau khi chi bộ biểu quyết chưa đủ số lượng thì tiếp tục thảo luận để bỏ phiếu giới thiệu nhân sự bổ sung hoặc xem xét, đề nghị điều chỉnh số lượng nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy khóa mới. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này.

\* *Lưu ý:* Quy trình thực hiện nhân sự tái cử cấp ủy trước, quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy sau.

---

**PHỤ LỤC 5****HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CÁC CẤP TRONG KHỐI  
NHIỆM KỲ 2025-2030**

*(Kèm theo Kế hoạch số 140-KH/ĐUK, ngày 06/8/2024  
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*

-----

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu *(kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước)*.
3. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu)* do cá nhân tự khai *(đánh máy)* và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi cán bộ công tác.
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm *(nếu có)*. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.
9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền)*.
10. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh hoặc cơ quan y tế có thẩm quyền.

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

**\* Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.